

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **272/2020/HS-ST**  
Ngày: 11-11-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Châu Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Đặng Minh Lý;

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị T Hường – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 266/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1992 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Diệp Thị L, bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2020 cho đến ngày 14/5/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay, bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 1059/28, khu phố 8, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 08/5/2020, trong lúc Nguyễn Văn T đang ngồi trong quán Anh Đào địa chỉ khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì T nhìn thấy chị Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 69N1-596.XX đến dừng xe trong quán và đi vào bên trong một chòi lá để ăn uống. Lúc này, do T thấy xe của chị T để ở khu vực vắng người và không ai trông coi nên T nảy sinh ý định đến mở cốp xe của chị T để tìm và lấy trộm tài sản. Thực hiện ý định trên, T đi đến gần xe mô tô biển số 69N1-596.XX của chị T và lên xe ngồi, sau đó lợi dụng việc không có ai để ý T đã dùng tay giật yên xe lên thì nhìn thấy bên trong cốp xe có số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nên T lấy số tiền trên bỏ vào túi quần của T

rồi đóng cốp xe lại và bỏ đi. Sau khi lấy trộm được số tiền, T sử dụng để mua 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu xám, số imei 358XXX và 358XXX, trị giá 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng, mua một bộ quần áo (gồm 01 áo sơ mi màu trắng và 01 quần thun dài màu xanh) trị giá 320.000 (ba trăm hai mươi nghìn) đồng, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, đến 09 giờ ngày 11/5/2020, Nguyễn Văn T đã đến trụ sở Công an phường Chánh Nghĩa để xin tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời T còn tự nguyện giao nộp lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu xám, số imei 358XXX và 358XXX. Cùng ngày 11/5/2020, Công an phường Chánh Nghĩa chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng Nguyễn Văn T và số vật chứng do T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu xám, số imei 358XXX và 358XXX và một bộ quần áo (gồm 01 áo sơ mi màu trắng và 01 quần thun dài màu xanh, xét thấy đây là tài sản do Nguyễn Văn T sử dụng số tiền chiếm đoạt được của bị hại Nguyễn Thị T để mua được và hiện tại bị hại T không có yêu cầu T phải bồi thường lại số tiền chiếm đoạt của bị hại T nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại và tiêu hủy đối với bộ quần áo do không còn giá trị sử dụng.

Cáo trạng số 268/CT-VKS-HS ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, do đó không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu xám, số imei 358XXX và 358XXX và tịch thu tiêu hủy một bộ quần áo gồm 01 áo sơ mi màu trắng và 01 quần thun dài màu xanh.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết

định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 08/5/2020, tại khu vực quán A, địa chỉ khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi lén lút mở cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 69N1-596.XX của bị hại Nguyễn Thị T T để chiếm đoạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng của bị hại T. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị cáo đã tự thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu xám, số imei 358XXX/09/545718/6 và 358XXX/09/545718/4 và một bộ quần áo gồm 01 áo sơ mi màu trắng, 01 quần thun dài màu xanh là tài sản do bị cáo sử dụng số tiền chiếm đoạt của bị hại để mua. Do đó, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại và tịch thu tiêu hủy một bộ quần áo không còn giá trị sử dụng.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng

thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (11/11/2020).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu xám, số imei 358XXX/09/545718/6 và imei 358XXX/09/545718/4.

Tịch thu tiêu hủy một bộ quần áo gồm 01 áo sơ mi màu trắng và 01 quần thun dài màu xanh.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 006.21 ngày 05/10/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một)*

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Châu Giang**